

Phú Thanh, ngày 05 tháng 01 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của xã Phú Thanh

#### ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2024 của UBND thành phố về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của Thành phố với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số;

Theo đề nghị của Văn phòng - Thống kê xã,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của xã Phú Thanh.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Công chức Văn phòng - Thống kê xã, các ban ngành liên quan, cán bộ, công chức UBND xã, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhân:

- Như Điều 3;
- Phòng Nội vụ Thành phố;
- Đảng ủy; HĐND, UBND;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Giàu

## KẾ HOẠCH

**Cải cách hành chính năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã**  
**với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND xã)

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 8623/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2021 của UBND thành phố về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của thành phố Huế; Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2024 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của UBND Thành phố với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số;

Ủy ban nhân dân xã Phú Thanh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của xã Phú Thanh cụ thể như sau:

### I. MỤC TIÊU:

1. CCHC phải được tiến hành trên cơ sở quan điểm, chủ trương của Đảng về đổi mới hệ thống chính trị và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, góp phần xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Đẩy mạnh công tác CCHC, trọng tâm là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy việc xây dựng và phát triển chính quyền số, góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

3. Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình công tác năm 2024 của UBND xã làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

4. Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và có trình độ năng lực theo quy định. Thực hiện cơ chế dân chủ, công khai, minh bạch trong đề bạt bổ nhiệm cán bộ, công chức thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan UBND xã.

5. Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động và sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo quy định có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

6. Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu;

## **II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH:**

### **1. Cải cách thể chế:**

#### **a) Mục tiêu**

- 100% xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật của HĐND, UBND đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn theo đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Phấn đấu 100% VBQPPL do HĐND, UBND xã ban hành được rà soát, nhằm bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

#### **b) Nhiệm vụ**

- Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của xã đã ban hành để bổ sung, sửa đổi kịp thời đúng theo quy định của pháp luật; đề cao trách nhiệm trong quá trình xây dựng thể chế; phát huy dân chủ, huy động trí tuệ của cá nhân, tổ chức để nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật.

- Rà soát, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của HĐND, UBND xã cho phù hợp với yêu cầu; sửa đổi, thay thế kịp thời khi có bổ sung, thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phân công, phân cấp quản lý nhà nước.

- Tăng cường và đổi mới công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tham mưu, ban hành văn bản QPPL do HĐND, UBND ban hành nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản để kịp thời đình chỉ việc thi hành, hủy bỏ, bãi bỏ, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do HĐND, UBND ban hành nhằm phát hiện những văn bản, những quy phạm trái pháp luật, chồng chéo, mâu thuẫn hoặc không còn phù hợp; kịp thời công bố các danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, hủy bỏ, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới.

- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật năm 2024. Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật. Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

### **2. Về cải cách TTHC:**

#### **a) Mục tiêu**

- Tiếp tục việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong

giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian, chi phí và tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù).

- 90% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trở lên, trong đó 20% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã đạt tỷ lệ tối thiểu là 55%.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 95%; trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định.

- 80% người dân, tổ chức khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

#### b) Nhiệm vụ

- Thường xuyên cập nhật các quy định TTHC mới do Trung ương, tỉnh ban hành và thực hiện nghiêm túc việc niêm yết, công khai, minh bạch các quy định TTHC thuộc thẩm quyền quyết định của thành phố để tổ chức, cá nhân thực hiện thống nhất trên địa bàn; thực hiện việc công khai đầy đủ TTHC theo quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử của xã và niêm yết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của xã.

- Tiếp tục rà soát quy định, TTHC nhằm đề xuất cấp trên kịp thời để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ.

- Định kỳ tổ chức kiểm tra việc thực hiện TTHC tại các bộ phận chuyên môn của UBND xã trực tiếp giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức. Gắn cải cách TTHC với áp dụng cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông; gắn trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính theo Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao năng lực nghiên cứu, tham mưu của cán bộ, công chức trong cải cách thủ tục hành chính.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ về Quy định Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên

môi trường mạng; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại; rà soát, đơn giản hóa quy trình liên thông giải quyết công việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và trong nội bộ theo hướng minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan cấp trên và cơ quan chuyên môn trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Đảm bảo thực hiện tốt Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 06 năm 2010 của Chính phủ về việc kiểm soát TTHC; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, tinh về kiểm soát TTHC. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả những phản ánh, kiến nghị của người dân và tổ chức.

- Thực hiện khảo sát lấy ý kiến về mức độ hài lòng trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế nhằm nắm bắt yêu cầu, mong muốn của cá nhân, tổ chức để có những giải pháp cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công và nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ CBCC. Đảm bảo mức độ hài lòng trên 95%.

Tiếp tục trang cấp phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Bộ phận một cửa của xã; quan tâm bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của xã.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy:**

#### **a) Mục tiêu**

- UBND xã tổ chức rà soát, sắp xếp lại bộ máy theo quy định khung của Chính phủ.

- Thực hiện sắp xếp bộ máy và tinh giản biên chế phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và đảm bảo theo lộ trình quy định của Chính phủ tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của UBND xã, phần đầu UBND xã được đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động ở mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

#### **b) Nhiệm vụ**

- Tổ chức rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND xã, tránh tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp.

- Tiếp tục thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và tổ chức bộ máy; từng bước hoàn thiện cơ chế đã được phân cấp, nâng cao vai trò, tinh thần, trách nhiệm và năng lực UBND xã.

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp các thôn, phù hợp với yêu cầu quản lý và tổ chức hoạt động của thôn.

- Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan trên môi trường số, hướng tới mục tiêu “*Làm việc không giấy tờ; hội họp không tập trung; dịch vụ công không gặp mặt; thanh toán không dùng tiền mặt*”; thực hiện thường xuyên việc đánh giá mức độ hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Duy trì thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC đối với UBND xã. Gắn kết quả đánh giá với công tác thi đua, khen thưởng, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức hàng năm.

#### **4. Cải cách chế độ công vụ:**

##### **a) Mục tiêu**

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. 100% cán bộ, công chức được bố trí theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

##### **b) Nhiệm vụ**

- Căn cứ quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án xác định cơ cấu ngạch công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm trong cơ quan hành chính, nhằm sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu; Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ trong cơ quan nhà nước từ xã đến thôn; sử dụng biên chế theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

- Tiếp tục hoàn thiện quy định về quản lý và sử dụng CBCC của xã nhằm từng bước đưa công tác này đi vào nề nếp, khoa học, bảo đảm sự phát triển ổn định, bền vững của đội ngũ công chức của xã trong những năm tiếp theo. Đổi mới công tác sử dụng cán bộ, công chức.

- Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức; Nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức gắn với vị trí việc làm.

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ gắn với đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức trong thực thi công vụ làm thước đo chủ yếu trong đánh giá.

- Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ và đột xuất nhằm chấn chỉnh một cách mạnh mẽ về kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước; kịp thời tuyên dương, khen thưởng cán bộ, công chức và người lao động có tinh thần tận

tự phục vụ, đồng thời, xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức và người lao động sai phạm.

## **5. Cải cách tài chính công:**

### **a) Mục tiêu**

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách theo hướng tích cực, đảm bảo hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

### **b) Nhiệm vụ**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cơ chế khoán biên chế và kinh phí tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo: Nghị định số 130/2005/NĐ-CP về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính Nhà nước; Nghị định 117/2013/NĐ-CP Sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ thu, chi và tỷ lệ phân chia theo Luật Ngân sách nhà nước, ổn định, phù hợp với thực tế, nhằm tạo sự chủ động, trách nhiệm cho ngân sách đảm bảo tính công bằng, công khai minh bạch, hiệu quả trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước.

- Thực hiện công khai hóa, minh bạch hóa các khoản thu chi để nhân dân biết và giám sát.

## **6. Về hiện đại hóa nền hành chính gắn với phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

### **a) Mục tiêu**

- Xây dựng và triển khai hệ thống công nghệ thông tin.

- 100% văn bản, hồ sơ công việc trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

- 100% các giải pháp nâng cao nhận thức số theo kế hoạch được triển khai; 100% các văn bản đảm bảo thể chế số được ban hành; 100% mạng, máy tính trong cơ quan xã được triển khai tuân thủ theo quy định của tỉnh; 100% máy tính trong cơ quan xã được cài đặt giải pháp phòng, chống virus tập trung của tỉnh; 90% các hệ thống thông tin được đánh giá cấp độ an toàn thông tin và triển khai theo giải pháp dùng chung của tỉnh; vận hành các nền tảng số phục vụ xây dựng chính

quyền số theo định hướng của tỉnh; sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số, liên thông từ thành phố đến cấp xã và liên thông với Quốc gia trong các hoạt động quản lý nhà nước (trừ các văn bản Mật theo quy định).

- 50% người dân trên địa bàn xã từ 15 tuổi trở lên có sử dụng điện thoại thông minh; 80% hộ gia đình trên địa bàn có kết nối internet băng thông rộng; 80% hộ gia đình trên địa bàn có sử dụng điện thoại thông minh; 90% người dân trên địa bàn được hỗ trợ hướng dẫn tiếp cận nền tảng đào tạo trực tuyến Quốc gia nâng cao nhận thức và kỹ năng số; 80% người dân trên địa bàn có cài đặt Hue-S; 100% người dân trên địa bàn được hỗ trợ tạo lập tài khoản định danh điện tử; 50% người dân trên địa bàn được kích hoạt tài khoản thanh toán số (Ví điện tử Hue-S); 50% người dân trên địa bàn có sử dụng hình thức thanh toán điện tử hoặc mua hàng trực tuyến; 50% doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh trên địa bàn có triển khai hình thức chấp nhận thanh toán trực tuyến bằng QR Hue-S.

- 80% người dân, tổ chức hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Thực hiện đầy đủ 100% về quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

#### b) Nhiệm vụ

- Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành.

- Triển khai ứng dụng hiệu quả chữ ký số trong cơ quan nhà nước. Sử dụng hiệu quả cơ sở hạ tầng thông tin, trang thông tin điện tử trong công tác chỉ đạo, điều hành trao đổi thông tin ở cơ quan quản lý hành chính nhà nước và phục vụ trao đổi, cung cấp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan và tổ chức, cá nhân; phát huy hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành qua môi trường mạng. Tập trung thực hiện Ứng dụng CNTT vào hoạt động tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của UBND xã.

- Tiếp tục rà soát và tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 của xã. Xây dựng, triển khai kế hoạch hàng năm về ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã được giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả; triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo quy định.

- Đẩy nhanh việc ứng dụng CNTT và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, chú trọng triển khai hệ thống ISO điện tử vào hoạt động quản lý hành chính nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành tập trung thống nhất của cơ quan hành chính.



- Tiếp tục triển khai liên thông giữa Hệ thống quản lý, đăng ký hộ tịch; Hệ thống đăng ký khai sinh điện tử của Bộ Tư pháp và Hệ thống công dịch vụ công của Tỉnh;

- Tiếp tục tổ chức triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; thực hiện hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ về Quy định Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Đăng tin, bài và cập nhật kịp thời các bộ TTHC trên Trang tin điện tử của xã.

- Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc cho cán bộ, công chức nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành tập trung thống nhất của cơ quan hành chính UBND xã.

- Tăng cường trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính được thực hiện dưới dạng điện tử, bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong cơ quan. Tiếp tục thực hiện tốt có hiệu quả các phần mềm dung chung nhằm phù hợp với ứng dụng trong công việc tại cơ quan UBND xã.

- Nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số cho cán bộ, công chức, và người lao động trong cơ quan nhà nước. Cử cán bộ, công chức tham gia chương trình đào tạo, tập huấn đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin về chuyển đổi số do thành phố, Tỉnh tổ chức.

## **7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành:**

### **a) Mục tiêu**

- Thủ trưởng cơ quan trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở cơ quan mình quản lý.

- UBND xã xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2024 phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan.

- Thực hiện công tác kiểm tra công tác CCHC ít nhất 30% công chức chuyên môn của UBND xã.

### **b) Nhiệm vụ**

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của xã phải có tính khả thi, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC; trong đó, chú trọng việc phối hợp và sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, phổ biến về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước và các Chương trình CCHC, Kế hoạch CCHC năm 2024 của xã.

- Tiếp tục triển khai đánh giá, xếp loại với công tác thi đua khen thưởng, đối với cán bộ, công chức hàng năm.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong cơ quan trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc kịp thời việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về

CCHC nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành, kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức về CCHC trong cơ quan mình quản lý; chú trọng công tác giáo dục đạo đức và phẩm chất chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tận tụy phục vụ nhân dân.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại các bộ phận chuyên môn do UBND xã quản lý kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

### **III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CCHC**

Để Kế hoạch hoàn thành và đạt hiệu quả cao; các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này khẩn trương tiến hành triển khai thực hiện theo đúng thời gian quy định và có báo cáo định kỳ về UBND xã.

*(Các nhiệm vụ, công việc cụ thể thực hiện được xác định tại Phụ lục kèm theo).*

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương để triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2024 của xã, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu, phân công tổ chức thực hiện. Các bộ phận chuyên môn được giao tham mưu xây dựng các đề án, chương trình, nhiệm vụ CCHC trong kế hoạch, lập dự toán kinh phí thực hiện trình UBND xã xem xét;

2. Bộ phận Tài chính - Kế toán chịu trách nhiệm tham mưu trình UBND xã phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch này;

3. Văn phòng- Thống kê có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn cụ thể các bộ phận chuyên môn UBND xã thực hiện Kế hoạch này;

- Định kỳ hàng quý, năm có trách nhiệm xây dựng báo cáo công tác CCHC gửi Phòng Nội vụ thành phố theo đúng thời gian quy định./.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung, nhiệm vụ cụ thể, các cơ quan ban ngành, đoàn thể trên địa bàn xã chủ động báo cáo UBND xã (qua Công chức Văn phòng – Thống kê xã ) xem xét, điều chỉnh, bổ sung bảo đảm thực hiện có hiệu quả và đồng bộ./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Giàu**

## NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số:01 /QĐ-UBND, ngày 05 tháng 01 năm 2024 của UBND xã Phú Thanh)

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí triển khai
<b>Chương trình tổng thể CCHC</b>						
<b>I. Cải cách thể chế</b>	1. Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Các ban ngành, bộ phận liên quan	Trước ngày 15/1/2024	40.000.000 đồng
	2. Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố Huế năm 2024	Kế hoạch	Công chức Tư pháp – Hộ tịch		Trước ngày 15/01/2024	
	3. Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL	Bảo đảm 100% văn bản QPPL do HĐND và UBND ban hành thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự	Công chức Văn phòng – Thống kê và Công chức Tư pháp – Hộ tịch		Trong năm 2024	
<b>II. Cải cách TTHC</b>	1. Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá, Kiểm soát TTHC năm 2024	Kế hoạch	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ban ngành, bộ phận liên quan	Quý I/2024	
	2. Báo cáo kết quả rà soát TTHC, các quy định có liên quan và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC	Báo cáo, Phương án	Công chức Văn phòng – Thống kê		Trong năm 2024	
	3. Tổ chức việc tiếp nhận và xử lý những phản ánh, kiến nghị của tổ chức và cá nhân.	100% những kiến nghị về thủ tục hành chính của tổ chức và cá nhân được đề xuất kịp thời cấp trên giải quyết theo quy định.	Công chức Văn phòng – Thống kê		Thường xuyên	
<b>III. Cải cách tổ chức bộ máy</b>	1. Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá tình hình tổ chức hoạt động và công tác	Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2024	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ban ngành, bộ phận liên quan	Quý I/2024	

<b>Nhiệm vụ chung</b>	<b>Nhiệm vụ cụ thể</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Kinh phí triển khai</b>
	CCHC của các bộ phận chuyên môn UBND xã năm 2024.					
	2. Tiếp tục ban hành, bổ sung các quy định về phân công nhiệm vụ của cán bộ, công chức UBND xã	Các quyết định	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ban ngành, bộ phận liên quan	Trong năm 2024	
	3. Khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Kế hoạch, Báo cáo Phiếu khảo sát	Công chức Văn phòng – Thống kê		Trong năm 2024	
<b>IV. Cải cách chế độ công vụ</b>	1. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2024	Kế hoạch/Báo cáo	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ban ngành, bộ phận liên quan	Quý I/2024	
	2. Thực hiện tốt công tác đánh giá, phân loại, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức.				Trong năm 2024	
<b>V. Cải cách tài chính công</b>	1. Triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo NĐ 130/2005/NĐ-CP và một số nghị định liên quan.	Quyết định	Công chức Tài chính-Kế toán	Các ban ngành, bộ phận liên quan	Trong năm 2024	
<b>VI. Hiện đại hóa hành chính</b>	1. Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2024	Kế hoạch	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ban ngành, bộ phận liên quan	Quý I/2024	
	2. Kế hoạch Chuyển đổi số xã Phú Thanh năm 2024	Kế hoạch	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ban ngành, bộ phận liên quan	Quý I/2024	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí triển khai
	3. Tổ chức thực hiện chương trình, dự án, kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và Kế hoạch Chuyển đổi số đã được phê duyệt	Kế hoạch Báo cáo kết quả thực hiện	Công chức Văn phòng – Thống kê		Năm 2024	
	4. Tiếp tục thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015.	Vận hành theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015.	Công chức Văn phòng – Thống kê		Năm 2024	
<b>VII. Công tác chỉ đạo điều hành; tuyên truyền CCHC</b>	1. Tổ chức đánh giá xếp loại CCHC	Báo cáo	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ban ngành, bộ phận liên quan	Quý 4/2024	
	2. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024	Kế hoạch tuyên truyền CCHC	Công chức Văn phòng – Thống kê		Quý I/2024	
	3. Tiếp tục thực hiện chuyên trang, chuyên mục trên Đài truyền thanh, cổng thông tin điện tử của xã về CCHC.	Các tin bài chuyên đề về CCHC	Công chức Văn phòng – Thống kê		Hàng tháng/ 2024	

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ THANH**

